

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HS-ST
Ngày 20-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đại Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lệ Thanh

2. Bà: Hoàng Thị Thúy

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXXST-HS ngày 07/4/2021, đối với bị cáo;

Lê Thanh Kh, sinh năm 1963; Nơi sinh, cư trú: Thôn 4, xã T, huyện X, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Ngọc Ngà (đã chết) và bà Trịnh Thị Vẻ, sinh năm 1918; có vợ: Cao Thị Sơn, sinh năm 1970; con: Có bốn con lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1997; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13/01/2021 đến ngày 19/01/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa

Bị hại:

1. Anh Cao Đình V Sinh năm 1992 (vắng mặt có lý do).

Nơi cư trú: Thôn 4, xã S, huyện C, tỉnh H.

2. Anh: Tô Văn Đ, sinh năm 1997 (vắng mặt có lý do).

Nơi cư trú: Thôn 4, xã T, huyện X, tỉnh H.

* Người làm chứng:

Ông Lê Ngọc H, sinh năm 1951 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn 4, xã T, huyện X, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 13/01/2021, Lê Đình Kh, sinh năm 1963, ở thôn 4, xã T, huyện X, tỉnh H đi uống rượu về thì sang nhà ông Lê Ngọc H ở cạnh nhà là anh ruột nói chuyện với bà Trịnh Thị V sinh năm 1918 là mẹ đẻ đang được ông H nuôi dưỡng. Do bà V không trả lời nên Kh tức giận lấy 01 thanh tre luông ở gần gầm giường nơi bà V đang nằm, đánh gây thương tích ở cằm và chân trái. Thấy vậy, bà Phạm Thị Ng vợ ông H gọi điện thoại cho ông H về, ông H về gọi điện thoại báo cho Công an xã Quảng Thái.

Được sự phân công của Trưởng công an xã Quảng Thái, anh Cao Đình V, sinh năm 1992 là công an chính quy và anh Tô Văn Đ, sinh năm 1997 là công an viên bán chuyên trách đến nhà ông H để giải quyết vụ việc.

Khi đi anh V mặc trang phục Công an nhân dân, anh Đ mặc quần áo dân sự, đi đến nhà ông H thì ông H dẫn sang nhà Kh qua cửa sau thấy đóng cửa nên anh V và anh Đ đứng ngoài tự giới thiệu mình là công an xã đồng thời gọi Kh ra mở cửa. Một lúc sau Kh ra mở cửa, anh V và anh Đ tiếp tục giới thiệu mình là công an xã và yêu cầu Kh về trụ sở Công an xã để làm việc thì bị Kh chửi bới và giơ tay lên tát 01 cái vào mặt anh Đ rồi đi vào nhà. Anh V và anh Đ đi theo Kh vào trong nhà thì Kh tiếp tục chửi bới, thách thức anh V và anh Đ rồi mở tủ gỗ lấy 01 cái rìu ra dọa, thấy thế anh V và anh Đ cùng đi ra sân. Kh cầm rìu theo sau anh V và anh Đ ra đến sân nhà mình thì ném rìu trúng lưng anh V, lúc này anh V và anh Đ chạy qua nhà ông H để ra đường liên thôn. Kh nhặt chiếc rìu rồi đuổi theo ra đến cổng nhà ông H thì tiếp tục ném rìu về phía anh V nhưng không trúng còn bản thân bị ngã xuống đường. Thấy vậy, anh Đ đã chạy lại ôm không chế Kh thì bị Kh cắn vào ngực, ngay lúc đó Kh bị mọi người không chế đưa về trụ sở Công an xã Quảng Thái làm việc.

Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện:

Hiện trường được xác định tại nhà Lê Thanh Kh và nhà ông Lê Ngọc H là nhà cấp 4.

Vị trí 1: Vị trí cửa ra vào phía bắc nhà Kh là vị trí khăn dùng tay tát vào mặt anh Tô Văn Đ.

Vị trí 2: Bên trong nhà Kh, vị trí tủ kê sát tường phía Bắc là vị trí Kh lấy rìu (vị trí 2 cách vị trí 1 là 120cm).

Vị trí 3: Khu vực đi lại giữa nhà Kh và nhà ông H sát tường phía Tây là vị trí Kh ném chiếc rìu vào người anh V (vị trí 3 cách vị trí 2 khoảng 600cm).

Vị trí 4: Ngay phía trước cổng ra vào nhà ông H là vị trí Lê Thanh Kh bị ngã, sau đó anh Đ và anh V lại ôm khống chế Kh thì bị Kh cắn vào ngực anh Đ (vị trí 4 cách vị trí 3 khoảng 1.500cm).

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể anh Cao Đình V:

01 vết xây xước da, tấy đỏ vùng thắt lưng bên phải kích thước (3,5x3)cm;

01 vết thương xây xước da tại mặt trong khuỷu tay phải kích thước (1x2)cm.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể anh Tô Văn Đ:

Tại vùng ngực phải trên vú phải có vết xây xước da, bầm tím, kích thước (6x3,5)cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 108/2021/TTPY ngày 24/02/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thanh Hóa đối với Tô Văn Đ kết luận:

Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Tô Văn Đ được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể (Điều 4-Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế là 03% (ba phần trăm).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 109/2021/TTPY ngày 24/02/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thanh Hóa đối với Cao Đình V kết luận:

Tại thời điểm giám định pháp y thương tích lần đầu: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên theo từng thương tích là:

01 vết xây xước da, tấy đỏ vùng thắt lưng bên phải kích thước (3,5x3)cm; đã được điều trị; hiện tại còn di chứng sẹo vết thương phần mềm vùng thắt lưng bên phải: 01% (một phần trăm).

01 vết thương xây xước da tại mặt trong khuỷu tay phải kích thước (1x2) cm; đã được điều trị; hiện tại không còn sẹo vết thương phần mềm, không có di chứng tổn thương cơ quan chức năng do chấn thương: 0% (không phần trăm).

Bà Trịnh Thị V có đơn từ chối không đi giám định thương tích và không yêu cầu Khăn bồi thường.

Ngày 25/02/2012 Anh Cao Đình V và anh Tô Văn Đ có đơn yêu cầu khởi tố về việc Lê Thanh Kh đã gây thương tích; anh V và anh Đ không yêu cầu Kh phải bồi thường.

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, sau khi xét hỏi và tranh luận, Lê Thanh Kh khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 41/CT-VKS-P2 ngày 24/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lê Thanh Kh về tội “Cố ý gây thương tích”, theo điểm a, k khoản 1 Điều 134 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm a, k khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS đề nghị xử phạt Lê Thanh Kh từ 12 đến 15 tháng tù.
- Áp dụng: Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 chiếc rìu dài 38 cm bằng gỗ.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo Lê Thanh Kh là khoảng 19 giờ ngày 13/01/2021, khi anh Cao Đình V và anh Tô Văn Đ, là cán công an xã đến nhà mời Kh đến trụ sở Công an xã để giải quyết về việc bị cáo đánh mẹ đẻ là bà Trịnh Thị V. Thì bị cáo đã chửi bới và giơ tay lên tát 01 cái vào mặt anh Đ rồi đi vào nhà, anh V và anh Đ đi theo Kh vào trong nhà thì Kh tiếp tục chửi bới, thách thức anh V và anh Đ, rồi mở tủ gỗ lấy 01 cái rìu ra dọa, thấy thế anh V và anh Đ cùng đi ra sân. Kh cầm rìu theo sau anh V và anh Đ ra đến sân nhà mình thì ném rìu trúng lưng anh

V, lúc này anh V và anh Đ chạy qua nhà ông H để ra đường liên thôn. Kh nhặt chiếc rìu rồi đuổi theo ra đến cổng nhà ông H thì tiếp tục ném rìu về phía anh V nhưng không trúng còn bản thân bị ngã xuống đường. Thấy vậy, anh Đ đã chạy lại ôm khống chế Kh thì bị Kh cắn vào ngực, ngay lúc đó Kh bị mọi người khống chế đưa về trụ sở Công an xã Quảng Thái làm việc.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Tô Văn Đ là 03% (ba phần trăm); Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Cao Đình V là 01% (một phần trăm).

Hành vi của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản làm việc, các kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Như vậy Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Thanh Kh phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, k khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Vụ án thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng, tính chất và mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội không lớn, nhưng ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội và trên địa bàn, Xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác và đối với đang thi hành công vụ, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân, bị cáo nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm nên phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp.

Động cơ và mục đích của bị cáo là do không chấp hành pháp luật khi người thi hành công vụ yêu cầu nên đã cố ý gây thương tích.

Về tình tiết tăng nặng: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội thì bị cáo có hai tình tiết định khung, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt tù bị cáo, nhằm giáo dục, cải tạo người phạm tội trở thành người tốt.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Anh Cao Đình V và anh Tô Văn Đ không yêu cầu bị cáo Lê Thanh Kh phải bồi thường việc không yêu cầu bồi

thường của các bị hại, là tự nguyện không trái với đạo đức xã hội và quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bà Trịnh Thị V có đơn từ chối không đi giám định thương tích và không có yêu cầu gì đối với Lê Thanh Kh nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đề nghị của Viện kiểm sát: Đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo, là phù hợp đủ để giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

Cơ quan quan điều tra đã thu giữ tại hiện trường gồm: 01 (một) chiếc rìu dài 38cm cán bằng gỗ dài 33cm, lưỡi rìu bằng kim loại, một đầu vuông, một đầu lưỡi sắc kích thước (5x9)cm vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[4] Về án phí: Bị cáo Lê Thanh Kh phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, k khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo: Lê Thanh Kh phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo: Lê Thanh Kh 14 (mười bốn) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 13 tháng 01 năm 2021.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Các bên tự nguyện không yêu cầu bồi thường, không buộc bị cáo bồi thường gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) chiếc rìu dài 38cm cán bằng gỗ dài 33cm, lưỡi rìu bằng kim loại, một đầu vuông, một đầu lưỡi sắc kích thước (5x9)cm.

Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương tỉnh Thanh Hóa theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/3/2021.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo: Lê Thanh Kh phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 20 tháng 4 năm 2021.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương;
- UBND xã Quảng Thái, huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quang Xương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Đại Long